

Thanh Trị, ngày 14 tháng 12 năm 2020

Số: 39/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 04-12-2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 134/2020/TLST-DS ngày 12-10-2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng K; Địa chỉ trụ sở: Đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đoàn Văn H, Giám đốc Ngân hàng K - Phòng giao dịch T chi nhánh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền số 1418/QĐ-NHKL ngày 01-7-2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng K và văn bản số 465/UQ-NHKL ngày 07-8-2020 của Giám đốc Ngân hàng K chi nhánh Sóc Trăng); Địa chỉ liên hệ: Quốc lộ 1A, Ấp M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:*

+ Bà Võ Thị Kim C, sinh năm 1973; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

+ Ông Cao Thanh T, sinh năm 1974; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Võ Văn S, sinh năm 1954; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đến ngày 04-3-2021, bị đơn bà Võ Thị Kim C và ông Cao Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng K tổng số tiền là: 31.291.293 đồng, trong đó: Nợ gốc 27.320.000 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 04-12-2020 gồm lãi trong hạn 2.221.169 đồng, phạt chậm trả 103.407 đồng, lãi quá hạn 1.646.717 đồng và lãi phát sinh thêm đến ngày 04-3-2021 (nếu có), theo Hợp đồng tín dụng số 074/18/HĐTD/2102-3513 ngày 26-3-2018 đã ký kết giữa Ngân hàng K chi nhánh Sóc Trăng - Phòng giao dịch T với bà Võ Thị Kim C và ông Cao Thanh T.

Kể từ ngày 05-3-2021, nếu bị đơn bà Võ Thị Kim C và ông Cao Thanh T không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng K thì bà Võ Thị Kim C và ông Cao Thanh T còn phải trả lãi phát sinh với mức lãi suất quá hạn được thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 074/18/HĐTD/2102-3513 ngày 26-3-2018 trên số tiền vốn vay chưa thanh toán.

- Đến ngày 04-3-2021, bị đơn bà Võ Thị Kim C và ông Cao Thanh T không thanh toán cho Ngân hàng K số tiền nợ trên thì Ngân hàng K được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất có diện tích 153m² thửa đất số 4XX, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại Ấp H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 5064XX do Ủy ban nhân dân huyện T cấp cho bà Võ Thị Kim C ngày 25-6-2012) và tài sản gắn liền trên đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 074/18/HĐTC-BDS/2102-3513 ngày 26-3-2018 được ký kết giữa bà Võ Thị Kim C, ông Cao Thanh T với Ngân hàng K chi nhánh Sóc Trăng - Phòng giao dịch T (được chứng thực tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T cùng ngày 26-3-2018).

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 350.000 đồng bị đơn bà Võ Thị Kim C, ông Cao Thanh T chịu. Do nguyên đơn Ngân hàng K đã nộp tạm ứng trước chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ trên nên bị đơn bà Võ Thị Kim C, ông Cao Thanh T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng K số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 350.000 đồng trên.

- Án phí hòa giải thành số tiền 782.300 đồng bị đơn bà Võ Thị Kim C, ông Cao Thanh T chịu. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 740.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003277 ngày 09-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Kim Nhân